TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: **1020** /2023/QĐST - HNGĐ	*Hà Nội, ngày 06 tháng 11 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của đương sự

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81,82,83 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thoả thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 27/10/2023.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 1001/2023/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Phạm Thu T**, sinh năm 198x

Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: P50x Tx tập thể P, phường P, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

- Anh **Nguyễn Thế T**, sinh năm 197X

Nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã V, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ;Nơi cư trú: CH250X, Chung cư S, ngõ 1x đường L, phường M, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Phạm Thu T và anh Nguyễn Thế T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 30/07/2008 tại UBND phường P, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Quá trình chung sống vợ chồng đến đầu năm 2021 đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp. Vợ chồng không tìm được tiếng nói chung nên cuộc sống chung không hạnh phúc. Mặc dù đã được gia đình hai bên, bạn bè và anh em hòa giải nhiều lần nhưng tình nghĩa vợ chồng không còn. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng nên từ giữa năm 2021 cho đến nay vợ chồng đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau.

Nay chị Phạm Thu T và anh Nguyễn Thế T xác định cuộc sống chung không có hạnh phúc và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét yêu

cầu thuận tình ly hôn của chị Phạm Thu T và anh Nguyễn Thế T là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[2]. *Về con chung*: Chị Phạm Thu T và anh Nguyễn Thế T có 02 con chung là cháu Nguyễn Phương T (nữ), sinh ngày 20/9/200x và cháu Nguyễn Bảo T (nữ), sinh ngày 25/6/201x. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu 2.500.000 đồng/tháng.

Xét thấy việc thỏa thuận nuôi con của chị T, anh T là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Chị Phạm Thu T và anh Nguyễn Thế T tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa giải quyết.

[4]. *Về nợ chung*: Chị Phạm Thu T và anh Nguyễn Thế T không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa giải quyết.

[5]. *Về lệ phí*: Chị Phạm Thu T và anh Nguyễn Thế T thoả thuận: chị Phạm Thu T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thu T và anh Nguyễn Thế T.

- Về con chung: Chị Phạm Thu T và anh Nguyễn Thế T có 02 con chung là cháu Nguyễn Phương T (nữ), sinh ngày 20/9/200x và cháu Nguyễn Bảo T (nữ), sinh ngày 25/6/201x. Giao chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu 2.500.000 đồng/tháng.

Anh T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục 02 con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Chị Phạm Thu T và anh Nguyễn Thế T tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa giải quyết nên tòa không xem xét.

- Về nợ chung: Chị Phạm Thu T và anh Nguyễn Thế T không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa giải quyết nên tòa không xem xét.

2. Về lệ phí Toà án: Chị Phạm Thu T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, xác nhận chị T đã nộp 300.000 đồng lệ phí tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0002885 ngày 26/10/2023 tại Chi cục thi hành án Dân sự quận Đống Đa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- UBND phường P, quận Đống Đa TP. Hà Nội;
- VKSND quận Đống Đa;
- Lưu HS, VP

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Trần Công Hách